

Số: 48/NQ-HĐND

Hưng Yên, ngày 09 tháng 7 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2026
nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHÓA XVIII KỲ HỌP THỨ BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 791/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc nhiệm vụ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2026;

Thực hiện Kết luận số 382-KL/TU ngày 06 tháng 7 năm 2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy ngày 03 tháng 7 năm 2026;

Xét Tờ trình số 198/TTr-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý; Báo cáo thẩm tra số 409/BC-KTNS ngày 07 tháng 7 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn vốn ngân sách tỉnh, cụ thể như sau:

1. Phân bổ kế hoạch vốn năm 2026 (nguồn thu xổ số kiến thiết) cho các dự án đã hoàn thiện đủ thủ tục đầu tư theo quy định, số vốn là **64.000** triệu đồng.

2. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn các dự án giữa cơ quan, đơn vị, số vốn là **20.000** triệu đồng.

3. Điều chỉnh nội dung giao kế hoạch phân bổ vốn năm 2026 đối với các dự án do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 1 làm chủ đầu tư để đảm bảo phù hợp theo quy định của Luật Đầu tư công.

(Chi tiết tại các Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên Khóa XVIII, Kỳ họp thứ 3 nhất trí thông qua ngày 09 tháng 7 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực XI;
- Kho bạc Nhà nước khu vực IV;
- Đảng ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh Hưng Yên;
- Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh Hưng Yên;
- Báo và PTTH Hưng Yên;
- Lưu: VT, CV^{Miền}.



CHỦ TỊCH

Ký bởi: Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng
Yên
Cơ quan: Tỉnh Hưng Yên
Thời gian ký: 14/07/2026 17:37:02

Trần Quốc Văn

PHỤ LỤC SỐ 01
DANH MỤC DỰ ÁN PHÂN BỐ KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TỈNH QUẢN LÝ
(Nguồn thu xổ số kiến thiết)

(Kèm theo Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 09/7/2026 của HĐND tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục công trình, dự án	Chủ đầu tư	Quyết định đầu tư			Đề nghị phân bổ kế hoạch vốn ngân sách tỉnh năm 2026		Ghi chú
			Số quyết định, ngày, tháng, năm	TMDT		Tổng số	Trong đó: Nguồn xổ số kiến thiết	
				Tổng số	Trong đó: Ngân sách tỉnh			
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	TỔNG SỐ			281,267	213,000	64,000	64,000	
1	Đầu tư xây dựng mới Trường Mầm non Đông Minh, xã Đồng Châu, tỉnh Hưng Yên	UBND xã Đồng Châu	1187/QĐ-UBND ngày 11/6/2026	60,000	50,000	12,000	12,000	
2	Xây dựng Trường Trung học cơ sở Nam Thắng, xã Nam Cường, tỉnh Hưng Yên	UBND xã Nam Cường	843/QĐ-UBND ngày 09/6/2026	35,924	25,000	8,000	8,000	
3	Xây dựng Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Bình Thanh (khu tiểu học) trên địa bàn xã Bình Thanh, tỉnh Hưng Yên	UBND xã Bình Thanh	362/QĐ-UBND ngày 10/6/2026	45,000	35,000	10,000	10,000	
4	Xây dựng, cải tạo Trường Mầm non Tân Lập, Tiểu học Tân Lập, Trường THCS Tân Lập, xã Tân Thuận, tỉnh Hưng Yên	UBND xã Tân Thuận	1146/QĐ-UBND ngày 09/6/2026	45,000	39,000	12,000	12,000	
5	Xây dựng Trường Tiểu học và THCS Quỳnh Hoàng	UBND xã Ngọc Lâm	571/QĐ-UBND ngày 08/6/2026	62,343	39,000	12,000	12,000	
6	Nhà lớp học, nhà luyện tập đa năng và một số hạng mục phụ trợ Trường Tiểu học và THCS Lương Tài, xã Đại Đồng	Ban quản lý dự án ĐTXD xã Đại Đồng	321/QĐ-UBND ngày 16/6/2026	33,000	25,000	10,000	10,000	

PHỤ LỤC SỐ 02
DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2026 - NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TỈNH QUẢN LÝ
(Kèm theo Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 09/ 7/2026 của HĐND tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục công trình, dự án	Chủ đầu tư dự án	Quyết định đầu tư			Kế hoạch năm 2026 đã giao		Điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2026				Kế hoạch vốn năm 2026 sau điều chỉnh, bổ sung		Ghi chú (Lý do điều chỉnh, bổ sung)
			Số quyết định, ngày, tháng, năm	TMDT		Tổng số	Trong đó: Nguồn thu tiền sử dụng đất	Điều chỉnh giảm		Điều chỉnh tăng		Tổng số	Trong đó: Nguồn thu tiền sử dụng đất	
				Tổng số	Trong đó ngân sách tỉnh			Tổng số	Trong đó: Nguồn thu tiền sử dụng đất	Tổng số	Nguồn thu tiền sử dụng đất			
1	2	3	4	5	6	7	9	10	11	12	13	14	15	16
	TỔNG SỐ			1,000,000	1,000,000	496,027	496,027	20,000	20,000	20,000	20,000	496,027	496,027	
A	DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH GIẢM KẾ HOẠCH VỐN			980,000	980,000	496,027	496,027	20,000	20,000			476,027	476,027	
I	LĨNH VỰC GIAO THÔNG													
	Dự án chuyển tiếp													
1	Dự án Xây dựng đường giao thông và kè sông Bản - Vũ Xá, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên	Ban QLDA ĐTXD số 1	7547/QĐ-UBND ngày 15/12/2022	980,000	980,000	496,027	496,027	20,000	20,000			476,027	476,027	Dự án khó khăn trong bàn giao mặt bằng dự kiến không giải ngân hết kế hoạch vốn năm 2026 được giao
B	DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH TĂNG KẾ HOẠCH VỐN			20,000	20,000					20,000	20,000	20,000	20,000	
I	LĨNH VỰC THỦY LỢI													
	Dự án khởi công mới													
1	Cải tạo, nâng cấp đường hành lang chân đê đoạn từ K116+300 đến K117+900 đê tả sông Hồng và một số hạng mục công trình phụ trợ	Chi cục Thủy lợi	1910/QĐ-UBND ngày 17/6/2026	20,000	20,000					20,000	20,000	20,000	20,000	Chủ đầu tư đề nghị bổ sung vốn dự án đã hoàn thiện thủ tục đầu tư

PHỤ LỤC SỐ 03
ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH PHÂN BỐ VỐN NĂM 2026 - NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TỈNH QUẢN LÝ
(Nguồn thu tiền sử dụng đất)
(Kèm theo Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 09/7/2026 của HĐND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục công trình, dự án	Chủ đầu tư dự án	Điều chỉnh kế hoạch vốn đã phân bổ tại Nghị quyết số 791/NQ-HĐND ngày 09/12/2026 của HĐND tỉnh				Ghi chú (Lý do điều chỉnh)
			Kế hoạch vốn đã giao		Điều chỉnh kế hoạch phân bổ vốn		
			Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư	Số vốn phân bổ	Quyết định phê duyệt dự án	Số vốn phân bổ	
1	2	3	4	5	6	7	8
	TỔNG SỐ			58,000		58,000	
	LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO			58,000		58,000	
	Dự án khởi công mới						
1	Dự án xây dựng nhà lớp học 03 tầng (15 phòng học) và các hạng mục phụ trợ Trường THPT Trần Quang Khải	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 1	906/QĐ-UBND ngày 11/9/2025	13,000	2281/QĐ-UBND ngày 26/12/2025	13,000	Điều chỉnh nội dung phân bổ vốn theo quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư thành phân bổ vốn theo quyết định phê duyệt dự án
2	Dự án xây dựng Trường THPT Ân Thi: Khu hành chính quản trị và các phòng học chức năng; nhà lớp học, một số phòng học bộ môn, nhà đa năng và các hạng mục phụ trợ	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 1	907/QĐ-UBND ngày 11/9/2025	45,000	2282/QĐ-UBND ngày 26/12/2025	45,000	